

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 69/2018/QĐST-HNGĐ

Tp.Kon Tum, ngày 28 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 98/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 của người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 và anh Trần Văn H, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Số 67 A, đường Trương Quang T, phường Quyết T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81 và 83 của Luật hôn và nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Giao con chung Trần Nguyễn Thu H, sinh ngày 03/3/2011 cho anh Trần Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi.

Giao con chung Trần Nguyễn Thu H, sinh ngày 05/9/2013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: Không có.

- Về lệ phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, Khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H phải chịu lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), chị H tự nguyện chịu lệ phí 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001199 ngày 05/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. Kon Tum;
- Chi cục THA dân sự TP Kon Tum;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Quách Văn Nurm